

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>1. Phạm vi cung cấp</b>		
a. Chung loại cung cấp	Nhà thầu đề xuất cung cấp đầy đủ theo đúng chủng loại hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu tại Mục 1 Chương V - Yêu cầu kỹ thuật	Đạt
	Nhà thầu đề xuất cung cấp không đúng chủng loại theo Mục 1 Chương V - Yêu cầu kỹ thuật	Không đạt
b. Số lượng	Hàng hóa chào thầu có khối lượng theo Mục 1 Chương V - Yêu cầu kỹ thuật	Đạt
	Hàng hóa chào thầu có khối lượng không đáp ứng theo Mục 1 Chương V - Yêu cầu kỹ thuật	Không đạt
<b>2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa</b>		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý.	Đạt
	Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không đạt
<b>3. Đặc tính kỹ thuật của hàng hoá</b>		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cam kết hàng hóa phải mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.</li><li>- Nhà thầu có bảng chào kỹ thuật đầy đủ các nội dung: Tên hàng hóa, model (hoặc ký mã hiệu nếu có),</li></ul>	Đạt

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	<p>hãng sản xuất, xuất xứ, đặc tính kỹ thuật.</p> <p>- Có bảng so sánh đối chiếu đầy đủ các thông số kỹ thuật của hàng hóa được đưa ra trong E-HSMT để đánh giá mức độ đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa chào thầu.</p> <p>- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa được chào thầu đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT, có đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.</p>	
	Không đáp ứng 1 trong các yêu cầu trên	Không đạt
<b>4. Tiến độ cung cấp hàng hoá</b>		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hoá hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có bảng tiến độ cung cấp hàng hoá hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
Bảng tiến độ cung cấp hàng hoá hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hoá hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hoá nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Thời gian thực hiện hợp đồng	≤ 60 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Đạt
	> 60 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Không đạt
<b>5. Bảo dưỡng, bảo hành</b>		
	- Thời gian bảo hành: 12 tháng kể từ khi hàng hóa được bàn giao, nghiệm	Đạt

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
5.1 Thời gian Bảo hành, bảo trì và các cam kết trong thời gian bảo hành	<p>thu và đáp ứng theo thời gian bảo hành của nhà sản xuất.</p> <p>- Nhà thầu có cam kết bảo hành chính hãng sản xuất các sản phẩm và thay thế linh kiện tại nơi người sử dụng trong thời gian bảo hành.</p>	
	<p>- Thời gian bảo hành: &lt; 12 tháng kể từ khi hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu hoặc không đáp ứng theo thời gian bảo hành của nhà sản xuất. Nhà thầu không có phương án bảo hành, đổi trả hàng hóa hoặc có nhưng không hợp lý, phù hợp.</p>	Không đạt
5.2. Dịch vụ sau bán hàng	<p>- Nhà thầu phải có cam kết bảo hành sản phẩm thể hiện rõ và đầy đủ các hạng mục sau:</p> <p>+ Liệt kê các dạng hư hỏng sẽ được bảo hành, các dạng hư hỏng không được bảo hành.</p> <p>+ Phương thức liên hệ nhà thầu khi hàng hóa gặp hư hỏng (bằng văn bản, email, điện thoại...).</p> <p>+ Trong thời hạn bảo hành, sau thời gian không quá 48 giờ làm việc kể từ khi đại diện Chủ đầu tư liên hệ với đại diện bên nhà thầu để sửa chữa mà nhà thầu không có người đến kiểm tra và sửa chữa thì nhà thầu phải chịu mọi khoản chi phí mà bên Chủ đầu tư đã thanh toán cho đơn vị sửa chữa khác.</p>	Đạt
	Không đáp ứng 1 trong các yêu cầu trên	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>6. Uy tín của nhà thầu</b>		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng từ ngày 01/01/2021 trở lại đây đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025. Nhà thầu có cam kết kèm theo.	Có cam kết kèm theo và đáp ứng yêu cầu	Đạt
	Không có cam kết kèm theo hoặc không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
<b>7. Yêu cầu cần thiết khác</b>		
	Nhà thầu cam kết đáp ứng toàn bộ các yêu cầu kỹ thuật tại chương V, E-HSMT. - Có cam kết Thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền nhưng nguyên nhân không phải do lỗi của Chủ đầu tư.	Đạt
	Nhà thầu Không có cam kết	Không đạt
<b>Kết luận<sup>(1)</sup></b>		Đạt/Không đạt